TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Dũng và ông Lê Việt Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2026, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 220/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2026/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hoàng L, sinh năm 1997; CCCD số 049197002905; địa chỉ nơi cư trú: thôn M (nay là thôn T), xã T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Đăng V, sinh năm 1994; CCCD số 045095004900; địa chỉ nơi cư trú: thôn V (nay là thôn G), xã G, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 3 năm 2026 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Hoàng L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Đăng V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (nay thuộc xã T, thành phố Đà Nẵng) ngày 12/3/2020. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất hòa. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không còn duy trì đời sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

Về con chung: Chị và anh V có 01 con chung là cháu Trần Huy K, sinh ngày 28/8/2020. Theo trình bày của chị L, từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, chị là người trực tiếp chịu trách nhiệm chính trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và quyết định các vấn đề liên quan đến học tập, sinh hoạt của cháu. Chị đề nghị được trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K sau khi ly hôn và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Đăng V: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh V không tham gia giải quyết vụ án và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình. Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ về tình trạng sinh sống và quan hệ hôn nhân của các bên tại địa phương. Trưởng thôn Gio Quang, xã G, tỉnh Quảng Trị xác nhận anh V thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không rõ thời điểm trở về và hiện anh V, chị L không còn sống chung với nhau.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị Hoàng L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Đăng V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tiếp tục vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Hoàng L đối với anh Trần Đăng V; giao cháu Trần Huy K, sinh ngày 28/8/2020, cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nên đề nghị không xem xét; tài sản chung chị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí, chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục xét xử:

Chị Võ Thị Hoàng L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Trần Đăng V và yêu cầu giải quyết việc trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn anh Trần Đăng V cư trú tại thôn G, xã G, tỉnh Quảng Trị. Theo Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị theo Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị.

Nguyên đơn chị Võ Thị Hoàng L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Đăng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt

không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Hoàng L và anh Trần Đăng V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào ngày 12/3/2020, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2020. Việc kết hôn được thực hiện trên cơ sở tự nguyện và đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh V là hợp pháp.

Chị L trình bày sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất hòa, tình cảm không còn và hiện không còn chung sống với nhau. Kết quả xác minh tại địa phương thể hiện anh V thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không rõ thời điểm trở về và thực tế chị L, anh V không còn chung sống với nhau.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh V không tham gia giải quyết vụ án, không gửi ý kiến đối với yêu cầu ly hôn và cũng không thể hiện biện pháp nào nhằm khắc phục tình trạng hôn nhân.

Theo khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, việc vợ chồng không còn tình nghĩa, sống ly thân, bỏ mặc nhau là một trong những trường hợp thể hiện hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ lời trình bày của nguyên đơn, kết quả xác minh khách quan về việc các bên không còn chung sống và thái độ không tham gia giải quyết quan hệ hôn nhân của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, yêu cầu của chị Võ Thị Hoàng L xin ly hôn anh Trần Đăng V là có căn cứ, cần chấp nhận theo khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Võ Thị Hoàng L và anh Trần Đăng V có 01 con chung là cháu Trần Huy K, sinh ngày 28/8/2020.

Khi ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu K. Theo trình bày của chị L, từ khi vợ chồng sống ly thân chị là người chịu trách nhiệm chính trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Anh V không tham gia giải quyết vụ án, không có ý kiến yêu cầu trực tiếp nuôi con và không cung cấp tài liệu, chứng cứ phản bác yêu cầu của chị L. Kết quả xác minh tại địa phương thể hiện anh V thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú.

Theo các tài liệu được thể hiện trong hồ sơ, chị L là người đang trực tiếp chăm sóc cháu trong thời gian vợ chồng sống ly thân; trong khi anh V thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú và không có ý kiến yêu cầu trực tiếp nuôi con. Việc tiếp tục giao cháu K cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng bảo đảm sự ổn định trong việc chăm sóc cháu và phù hợp với tình trạng thực tế hiện nay.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu Trần Huy K cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng, chị L tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Chị L và các thành viên gia đình không được cản trở anh V thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với con theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Võ Thị Hoàng L không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Trần Đăng V không có ý kiến hoặc yêu cầu về tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Quảng Trị về việc giải quyết quan hệ hôn nhân, người trực tiếp nuôi con và án phí về cơ bản phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Võ Thị Hoàng L là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thời hạn và thủ tục quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Hoàng L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Hoàng L được ly hôn anh Trần Đăng V. Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Hoàng L và anh Trần Đăng V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Huy K, sinh ngày 28/8/2020, cho chị Võ Thị Hoàng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn cho đến khi cháu thành niên hoặc có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Hoàng L không yêu cầu anh Trần Đăng V cấp dưỡng nuôi cháu Trần Huy K nên Hội đồng xét xử không buộc anh V cấp dưỡng trong vụ án này.

Anh Trần Đăng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Chị Võ Thị Hoàng L và các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Đăng V thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ và có yêu cầu, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom con được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Hoàng L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002831 ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Võ Thị Hoàng L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Hoàng L và anh Trần Đăng V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV8 - Quảng Trị;
- Phòng THADS KV8 - Quảng Trị;
- UBND xã Tiên Phước, TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Vĩnh